

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU
XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT LIỆU XÂY
DỰNG VÀ CHẤT
ĐÓT ĐỒNG NAI

ĐỒNG NAI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 152/BCTN/2022-BMF

Biên Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT
LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
3600661303, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT
LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG
NAI, S=Đồng Nai, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2023.03.30 11:38:25+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	:	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
Tên tiếng Anh	:	Dong Nai Building Material and Fuel JSC
Mã chứng khoán	:	BMF
Ngày niêm yết	:	06/04/2018
Logo	:	
GCN đăng ký doanh nghiệp	:	3600661303
Vốn điều lệ	:	41.596.000.000 đồng
Địa chỉ	:	255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	:	0251 3819431
Số fax	:	0251 3822014
Website	:	chatdotdongnai.com

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt là doanh nghiệp nhà nước độc lập, được chuyển sang hình thức là công ty cổ phần với số vốn nhà nước là 51% và cơ quan quản lý trực tiếp là Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con. Công ty được thành lập theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156-HĐBT ngày 07/05/1992 của Hội đồng Bộ trưởng và Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/09/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai.

Các giai đoạn hình thành:

- + Năm 1976, Tổ chức tiền thân của Công ty giai đoạn một - Tổ xây lắp (đơn vị hạch toán báo sổ), thuộc Phòng Kho Vận, Ty Thương Nghiệp: Sau khi thành lập Tỉnh Đồng Nai từ việc nhập ba tỉnh trước giải phóng (Biên Hoà, Long Khánh, Bà Rịa), ngày 24/12/1976 Ủy ban Nhân dân Tỉnh thành lập lại Ty Thương nghiệp. Ty Thương

ng nghiệp thời gian này là đơn vị vừa có chức năng quản lý nhà nước vừa có chức năng trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là chức năng phân phối hàng hoá trong cơ chế kế hoạch hoá tập trung. Từ đó Ty có cơ cấu tổ chức gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kế hoạch - Thống kê, Phòng Kế toán-Tài vụ, Phòng Quản lý - Cải tạo thị trường và Phòng Kho vận. Để thực hiện nhiệm vụ dự trữ, vận chuyển, Phòng Kho vận có Tổ sửa chữa, thực hiện các việc sửa chữa các cơ sở vật chất, kho tàng của ngành, đây chính là tổ chức tiền thân của Công ty Vật liệu xây dựng và Chất đốt hiện nay.

- + Năm 1979, Giai đoạn chuyển tiếp - Xí nghiệp xây lắp Thương nghiệp (hạch toán kinh tế độc lập), trực thuộc Ty Thương Nghiệp: Quá trình vận động của nền kinh tế đòi hỏi việc thoả mãn nhu cầu xây dựng và vật liệu xây dựng ngày càng tăng, với khả năng và tính năng động của bộ máy quản lý Tổ sửa chữa; Tháng 07 năm 1979, Ty Thương nghiệp đã tách Tổ ra khỏi Phòng và thành lập Xí nghiệp Xây lắp Thương nghiệp trực thuộc Ty và đơn vị hạch toán kinh tế độc lập. Giai đoạn hoàn thiện tổ chức, thành lập và thành lập lại Công ty trực thuộc Sở Thương Mại-Du lịch Đồng Nai - Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt Đồng Nai. Việc phát triển liên tục của đơn vị, với tên gọi Xí nghiệp Xây lắp không còn phù hợp nữa, đơn vị đã kiến nghị và được Sở Thương mại-Du lịch Đồng Nai (thời điểm này Ty Thương nghiệp đã đổi tên thành Sở) nhất trí trình Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ra quyết định thành lập Công ty. Đầu năm 1982, Ủy ban Nhân dân Tỉnh ra quyết định thành lập, với tên gọi "Công ty kinh doanh vật liệu xây dựng và xây lắp". Ngày đầu thành lập Công ty được nhận bàn giao 40.000 đồng tiền vốn và một căn nhà cấp 4 khoảng 80m² làm văn phòng.
- + Năm 1992, Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/09/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước và đổi tên là: Công Ty Vật Liệu Xây Dựng và Chất Đốt Đồng Nai.
- + Năm 2003, Quyết định số 2863/2003/QĐ.CT.UBT của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ngày 05 tháng 09 năm 2003, quyết định chuyển Công ty từ hình thức công ty nhà nước sang hình thức công ty cổ phần với vốn 51% là vốn nhà nước.
- + Năm 2005, Thực hiện Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 07/7/2005 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc chuyển giao quyền chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cho Tổng Công ty Công Nghiệp thực phẩm Đồng Nai; trong đó có đơn vị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

- + Năm 2015, Thực hiện theo quyết định số 238/QĐ-HĐTV ngày 29/6/2015 của Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc chuyển toàn bộ quyền sở hữu vốn nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai nắm giữ cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long với tổng số vốn nắm giữ trên vốn điều lệ là 10.608.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51,005%.
- + Năm 2018, Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận là công ty đại chúng theo công văn số 1358/UBCK-GSĐC ngày 07 tháng 03 năm 2018; đến ngày 09 tháng 04 năm 2018 Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận việc ngày giao dịch đầu tiên theo công văn số 310/TB-SGDHN.

3. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh chính

- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.
Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.
Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, khí dầu mỏ hoá lỏng và các chất bôi trơn.

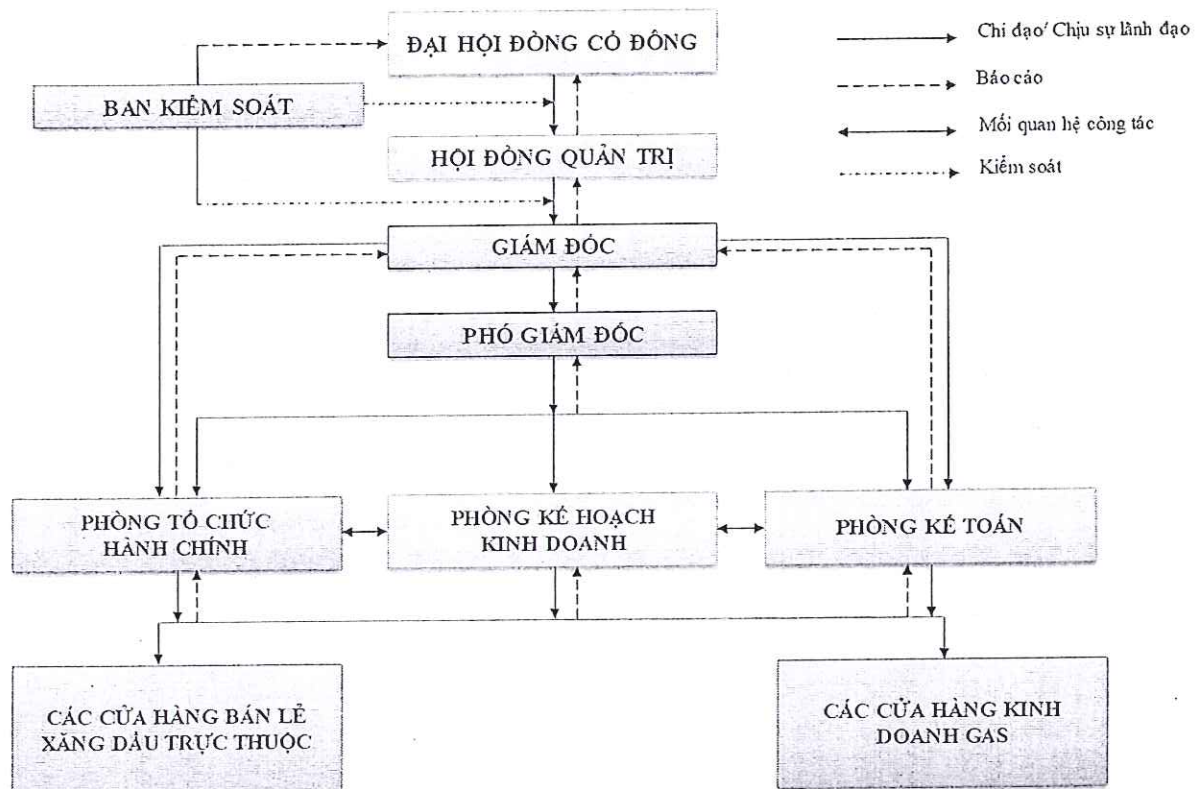
3.2. Địa bàn hoạt động kinh doanh

Hệ thống cửa hàng xăng dầu

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Cửa hàng xăng dầu Hưng Nghĩa – Chi nhánh	Số 1, Ấp Hưng Nghĩa, Quốc lộ 1A, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
2	Cửa hàng xăng dầu Núi Le – Chi nhánh	Ấp 4, Quốc lộ 1A, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3	Cửa hàng xăng dầu Long Phước – Chi nhánh	Quốc lộ 51, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
4	Cửa hàng xăng dầu Dầu Giây – Chi nhánh	Ngã 3 Dầu Giây, quốc lộ 1A, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
5	Cửa hàng xăng dầu Trảng Bom – Chi nhánh	Quốc lộ 1, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
6	Cửa hàng xăng dầu Số 2 – Chi nhánh	Số 219 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7	Cửa hàng xăng dầu Tân Biên – Chi nhánh	Số 478/8, KP 5B, ngã 3 cầu Sập, xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
8	Cửa hàng xăng dầu An Bình – Chi nhánh	Số 1A, KP 10, xa lộ Hà Nội, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
9	Cửa hàng xăng dầu Phú Bình – Chi nhánh	Km 135, quốc lộ 20, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
10	Trạm xăng dầu Trảng Dài II – Chi nhánh	Số 36, KP 3, tổ 10, đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
11	Cửa hàng kinh doanh gas tổng hợp – Chi nhánh	Số 01A Xa Lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

4. Cơ cấu bộ máy quản lý

➤ Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty



➤ Công ty liên doanh, liên kết:

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết như sau:

Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 08/10/1998 và thay đổi lần thứ năm ngày 18/05/2020.

+ Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

+ Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm ...

+ Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2020) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

Công ty Cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6001394460 do Sở KH&ĐT tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 07/10/2013 và thay đổi lần thứ bảy ngày 10/10/2022.

+ Trụ sở chính: Lô CN 4, Cụm công nghiệp Tân An, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

+ Hoạt động kinh doanh chính: Chế biến trái cây các loại, xây dựng và phát triển cụm công nghiệp, trồng cây ăn trái theo chuẩn công nghệ cao.....

+ Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty Cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên (tính đến ngày 31/12/2022) là: 10.000.000.000 đồng, chiếm 10.35% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên.

Công ty có các đơn vị trực thuộc chuyên doanh như sau: Hiện nay, Công ty có 11 đơn vị kinh doanh xăng dầu, gas trực thuộc và 01 Văn phòng đại diện tại TP.HCM

5. Chiến lược và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Kinh doanh xăng dầu luôn là lĩnh vực biến động và có sự cạnh tranh mạnh mẽ, để đáp ứng được xu hướng đó Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai (“Công ty”) trong những năm vừa qua đã không ngừng thay đổi để mở rộng và phát triển về sản lượng và quy mô thị trường. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục phát huy những lợi thế đã có và tập trung hướng tới mục tiêu mở rộng địa bàn hoạt động tại các khu vực Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ, tăng trưởng khách hàng và sản lượng, chuyên nghiệp hóa quá trình cung ứng sản phẩm và chăm sóc khách hàng, nâng cao uy tín và vị thế của doanh nghiệp trong lĩnh vực ngành nghề.

Định hướng phát triển

- Luôn làm mới, củng cố lại bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng, kiến thức ngành nghề đối với nhân sự, chuyên nghiệp trong tác phong làm việc; phong cách phục vụ khách hàng;
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, sửa chữa và thay thế các trạm xăng dầu mới, hiện đại nhằm đáp ứng thị trường hiện nay.
- Tăng cường chất lượng quản lý thông qua đầu tư công cụ, thiết bị, phần mềm hỗ trợ vận hành và quản lý; đầu tư và phát triển hệ thống phần mềm quản trị công tác kinh doanh.
- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông Công ty.
- Giám sát công tác kiểm tra phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nhằm tạo môi trường kinh doanh an toàn, văn minh.

Các mục tiêu chính

- Phân đầu xây dựng hệ thống bán lẻ chuyên nghiệp.
- Không ngừng tìm kiếm và phát triển thị trường bán buôn, bán lẻ.

- Mở rộng thêm các mặt hàng kinh doanh có liên quan đến các sản phẩm như xăng dầu, gas...

6. Các rủi ro

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh, bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn và khí dầu mỏ hóa lỏng, chất đốt. Do đó, kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

6.1. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các bộ luật liên quan đến kinh doanh xăng dầu, thuế và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty. Hiện nay, hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, đầu tư lĩnh vực xăng dầu cũng đang trong quá trình hoàn thiện và cắt giảm một số điều kiện kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc kinh doanh mặt hàng xăng dầu, vốn được coi là một trong những hàng hóa đặc biệt, là mặt hàng quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân, từ đó tạo động lực cho sự phát triển cũng như tăng tính cạnh tranh trong thị trường.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, Công ty luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra.

6.2. Rủi ro đặc thù

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, ngoài các rủi ro nêu trên, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai có khả năng đối mặt với một số rủi ro đặc thù ngành như sau:

6.2.1. Rủi ro từ tình hình của thị trường xăng dầu

Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty tập trung chính vào thị trường khu vực Thành phố Biên Hòa và các khu vực lân cận như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận,

Lâm Đồng, Vũng Tàu, Bình Dương. Do đó hoạt động của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển kinh tế xã hội của thị trường khu vực này.

Là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, kết nối với ba vùng Đông Nam bộ, Nam Trung bộ và Tây Nguyên, cách Thành phố Hồ Chí Minh 30km, tỉnh Đồng Nai có nhiều lợi thế để phát triển kinh tế – xã hội. Tỉnh Đồng Nai có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến đường huyết mạch quốc gia đi qua như : Quốc lộ 1A, quốc lộ 20, quốc lộ 51; đường cao tốc Bắc Nam, tuyến đường sắt Bắc – Nam; nhiều tuyến đường liên tỉnh và các cảng Long Bình Tân, Gò Dầu, Phú Mỹ, ... gần cảng Sài Gòn, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước và quốc tế. Nền đất tại tỉnh có kết cấu với độ chịu nén tốt, thuận tiện cho đầu tư xây dựng các khu công nghiệp. Hiện tại ở tỉnh Đồng Nai đang có rất nhiều cụm khu công nghiệp lớn với số vốn đầu tư lên đến hàng tỷ đô la. Ngoài ra, tỉnh Đồng Nai còn có nhiều điều kiện tự nhiên tốt như nguồn nước phong phú, nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng như vàng, thiếc, kẽm, đá, cao lanh, than bùn, đất sét, cát sông ... thuận lợi cho sự phát triển các ngành nghề như sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ, mỹ nghệ ...

Với sức hút của chức năng đô thị công nghiệp và dịch vụ đồng bộ, việc gia tăng cơ học về dân số đã và đang diễn ra mạnh mẽ với số lượng dân nhập cư lớn, góp phần làm gia tăng quy mô dân số tại Thành phố, đồng thời giúp Đồng Nai trở thành một trong những tỉnh thành thu hút đầu tư lớn nhất khu vực phía Nam. Theo đó, hàng loạt công trình giao thông trọng điểm được triển khai như: cao tốc Long Thành - Dầu Giây, sân bay Long Thành, Quốc lộ 1A, tuyến cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết; cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; đường Vành đai 3 Tân Vạn - Nhơn Trạch... Các dự án mới như: tuyến metro Biên Hòa - TP.HCM, tuyến metro dọc sông Cái, đường sắt cao tốc TP.HCM - Biên Hòa - Nha Trang đã được phê duyệt. Trong thời gian tới, Đồng Nai cũng mở mới nhiều tuyến đường liên tỉnh như: đường vành đai TP. Biên Hòa, các tuyến giao thông kết nối liên huyện Trảng Bom - Vĩnh Cửu, Trảng Bom - Thống Nhất, Long Thành - Cẩm Mỹ và hệ thống đường nhánh kết nối khu vực sân bay quốc tế Long Thành.

Với những đặc thù và tiềm năng như trên, thị trường kinh doanh xăng dầu tại khu vực có tiềm năng phát triển rất lớn và bền vững.

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai với bề dày hoạt động, vượt qua nhiều thời điểm thị trường xăng dầu rơi vào khủng hoảng như năm 1997, giai đoạn 2004 – 2008, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn và dần ổn định phát triển, từ đó giúp Công ty tận dụng được cơ hội của thị trường, hạn chế rủi ro và hoạt động kinh doanh

hiệu quả. Hoạt động kinh doanh của Công ty có liên quan mật thiết với giá dầu thô và xăng dầu trên thị trường thế giới. Trong những năm trước, giá xăng dầu do Chính phủ quyết định, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không chủ động được trước biến động của giá cả xăng dầu thế giới. Tuy nhiên, từ khi Nghị định 83/2014/NĐ-CP ra đời (ban hành ngày 03/9/2014 và có hiệu lực ngày 01/11/2014), đã có những thay đổi mang tính đột phá theo cơ chế thị trường, đã giúp cho việc điều hành giá xăng dầu tiệm cận hơn với thị trường, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu (doanh nghiệp đầu mối và thương nhân phân phối) được tự quyết định về giá (nếu biên độ dao động giá dưới 3%), phần nào giúp cho các doanh nghiệp hạn chế được rủi ro biến động giá xăng dầu.

Điều hành kinh doanh xăng dầu của Chính phủ trong 2 năm gần đây đã thể hiện sự minh bạch và tiếp cận thị trường, tuy nhiên vẫn còn những bất cập, tiềm ẩn rủi ro cho doanh nghiệp, cụ thể:

- Rủi ro về độ trễ trong điều hành giá bán trong nước (biên độ điều chỉnh áp dụng hiện nay là 10 ngày).
- Quy định việc tồn kho lưu thông bắt buộc 30 ngày.
- Chính phủ quyết định về chi phí và lợi nhuận định mức trong kinh doanh xăng dầu.

Ngoài ra, Công ty cũng phải đối mặt với rủi ro đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu như Giá xăng dầu thế giới biến động khó lường ảnh hưởng bởi các yếu tố địa chính trị; Giá trị quyền sử dụng đất trong nước ngày càng tăng cao, cơ hội phát triển các cửa hàng xăng dầu theo hình thức xây mới ngày càng thu hẹp đặc biệt tại các thành phố lớn, tuyến giao thông huyết mạch ...

6.2.2. Hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng bởi sự cạnh tranh ngày càng mạnh

Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ lớn với tiềm năng tài chính mạnh trên thị trường. Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các đầu mối kinh doanh xăng dầu lớn tại Việt Nam có thể dẫn đến tình trạng nguồn cung hàng hóa lớn, cạnh tranh về giá bán để chiếm thị phần, giá nguyên vật liệu và nhân công tăng, sự chậm trễ trong việc cấp phép cho các dự án/cửa hàng xăng dầu mới của các cơ quan có thẩm quyền, chi phí đầu tư cửa hàng xăng dầu tăng cao,...

Ngoài ra, cũng như các công ty xăng dầu trên địa bàn Đông Nam Bộ, nơi có nhiều sông nước, Công ty phải đối diện với tình trạng cạnh tranh gay gắt với loại xăng dầu không rõ nguồn gốc.

6.3. Rủi ro cháy nổ, ô nhiễm môi trường

Ngành nghề của doanh nghiệp là kinh doanh xăng dầu. Đây là ngành nghề có khả năng cao xảy ra các sự cố cháy, nổ, hỏa hoạn, ô nhiễm môi trường... để lại hệ lụy nặng nề đến hoạt động kinh doanh của Công ty khi có sự cố xảy ra. Để hạn chế và kiểm soát rủi ro đặc thù này, Công ty đã trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định, tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ, thuê đơn vị chuyên ngành triển khai các giải pháp phòng, chống tràn dầu và mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro tài sản, bảo hiểm cháy nổ....

6.4 Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh.v.v.. nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người do đó không tránh khỏi ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022

Bảng 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện So kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.362,49	3.172	72,71%
2	Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	276.707	146.267	52,86%
4	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	30,000	11,904	39,68%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,000	9,262	38,59%
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng		12,680	
7	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0	0	

2. Tổ chức và Bộ máy nhân sự

2.1. Giới thiệu HĐQT, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát

Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Hoàng Linh	Giám đốc (Ngày sinh: 01 tháng 10 năm 1994; Quê quán: Hà Nội; Trình độ chuyên môn: Cử nhân toán kinh tế)

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Phó Giám đốc (Ngày sinh: 09 tháng 04 năm 1987; Quê quán: Đồng Nai; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế)
Bà Vũ Thị Kim Thanh	Kế toán trưởng (Ngày sinh: 25 tháng 03 năm 1977; Quê quán: Bắc Ninh; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán)

- Ông Nguyễn Hoàng Linh – Giám đốc Công ty

Nơi đăng ký thường trú: 88 Hào Nam, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- + Sở hữu cá nhân: 34.300 Cổ phiếu (tương ứng 0.82% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không

- Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Phó Giám đốc Công ty

Nơi đăng ký thường trú: Số 14, tổ 1, ấp 2, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, Đồng Nai

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không

- Bà Vũ Thị Kim Thanh – Kế toán trưởng

Nơi đăng ký thường trú: Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không

2.3. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2022, Công ty có một số sự thay đổi trong ban điều hành, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Vũ Hoàng Huỳnh kể từ ngày 06/03/2022 theo Nghị quyết số: 105/2022/QĐ-HĐQT ngày 06/03/2022.
- Bỏ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Hoàng Linh kể từ ngày 06/03/2022 theo Nghị quyết số: 106/2022/QĐ-HĐQT ngày 06/03/2022.
- Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với bà Nguyễn Thanh Hoa kể từ ngày 04/03/2022 theo Nghị quyết số: 107/2022/QĐ-HĐQT ngày 04/03/2022.
- Bỏ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với ông Vũ Hoàng Huỳnh kể từ ngày 06/03/2022 theo Nghị quyết số: 108/2022/QĐ-HĐQT ngày 06/03/2022.
- Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với ông Vũ Hoàng Huỳnh kể từ

ngày 24/06/2022 theo Nghị quyết số: 297/2022/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2022.

- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với bà Bùi Thị Ngọc Diễm kể từ ngày 24/06/2022 theo Nghị quyết số: 298/2022/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2022.

- Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với bà Vũ Thị Kim Thanh kể từ ngày 24/06/2022 theo Nghị quyết số: 299/2022/QĐ-HĐQT ngày 24/06/2022.

2.4. Cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động

2.4.1. Tổng số cán bộ nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2022 tổng số lao động của Công ty là: 130 lao động.

Bảng 2. Tổng số CBCNV

I	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
1	Nam	98
2	Nữ	32
II	Phân theo trình độ	
1	Trên đại học, Đại học	45
2	Cao đẳng	6
3	Trung cấp, sơ cấp,	3
4	Trung học phổ thông	76
III	Phân theo loại hợp đồng	
1	Không xác định thời hạn	95
2	Từ 1-3 năm	34
3	Thời vụ	1
	TỔNG CỘNG	130

2.4.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động

Công ty giữ người lao động bằng việc áp dụng các chính sách đãi ngộ đối với người lao động, trong đó chủ yếu là chính sách tiền lương và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ khác. Các chế độ, chính sách cho người lao động Công ty đều thực hiện đúng quy định, thu nhập đảm bảo mức sống ổn định của người lao động.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

Trong năm 2022, Công ty mua sắm một số tài sản phục vụ kinh doanh; sửa chữa nâng cấp các cửa hàng, cụ thể:

STT	Hạng mục đầu tư	Giá trị đầu tư (đồng)
1	Đầu tư hạ tầng, xây dựng cơ bản, sửa chữa nâng cấp các hạng mục tại các đơn vị cửa hàng trực thuộc và văn phòng Công ty.	622.849.374

2	Sửa chữa, thi công bảng hiệu quảng cáo tại các đại lý	879.240.808
Tổng giá trị đầu tư		1.502.090.000

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	287.049.726.455	501.337.307.233	74,65%
Doanh thu Thuần	2.658.725.511.271	3.171.926.468.892	19,30%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	24.958.948.599	12.123.449.238	-51,43%
Lợi nhuận khác	(447.544.370)	(219.375.381)	-50,98%
Lợi nhuận trước thuế	24.511.404.229	11.904.073.857	-51,43%
Lợi nhuận sau thuế	19.238.352.824	9.261.967.699	-51,86%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Một số chỉ tiêu tài chính

ST T	Khoản mục	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,94	1,37
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,61	1,2
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,47	0,68
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,90	2,16
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho bình quân	vòng	88,37	60,96
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	9,26	6,33
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,72	0,29
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,75	5,84
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	6,70	1,85
4	Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,94	0,38

5. Cơ cấu cổ đông và quá trình tăng vốn điều lệ

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.159.600 cổ phần.

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần chuyển nhượng tự do.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày chốt danh sách cổ đông 31/12/2022 để phục vụ cho Báo cáo tài chính năm 2022 tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) như sau:

Danh sách cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Trong nước	119	4.159.300	41.593.000.000	99,97%
-	Tổ chức	2	651.500	6.515.000.000	15,66%
-	Cá nhân	117	3.507.800	35.078.000.000	84,33%
2	Nước ngoài	1	300	3.000.000	0,03%
-	Cá nhân	1	300	3.000.000	0,01%
3	Cổ phiếu Quỹ	0	0	0	0%
Tổng cộng:		120	4.159.600	41.596.000.000	100,00%

Phân loại theo cổ đông lớn trên 5%

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông Nguyễn Văn Chi	923.200	22,19%
2	Bà Vũ Thị Mai Phương	600.000	14,42%
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	600.000	14,42%
4	Bà Ngô Dạ Ngân	651.381	15,66%
5	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	443.500	10,66%
6	Tổng Công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư – Công ty cổ phần	208.000	5,00%
Tổng cộng		3.426.081	82,35%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không phát sinh trong năm 2022

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không phát sinh trong năm 2022

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2022

1.1. Cơ cấu doanh thu

Bảng 8: Cơ cấu doanh thu

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.658.725.511.271	3.171.926.468.892
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	<i>2.657.555.458.498</i>	<i>3.169.203.568.159</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>1.188.818.184</i>	<i>2.791.087.841</i>
<i>Các khoản giảm trừ</i>	<i>18.765.411</i>	<i>68.187.108</i>
Doanh thu hoạt động tài chính	922.293.234	3.663.377.410
Thu nhập khác	311.825.090	817.572.241
Tổng doanh thu và thu nhập khác	2.659.959.629.595	3.176.407.418.543

Trong thời gian gần đây, thị trường xăng dầu cạnh tranh ngày càng gay gắt, số lượng thương nhân phân phối, thương nhân đầu mỗi ngày một gia tăng, tình trạng cạnh tranh không lành mạnh dưới hình thức bán xăng dầu kém chất lượng ngày càng tinh vi, phức tạp.

Đại dịch Covid – 19 bùng phát trong năm 2019, kéo dài đến năm 2021 làm ảnh hưởng trực tiếp tới nền kinh tế nói chung và nhu cầu tiêu thụ xăng dầu nói riêng.

Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu nhiều tác động của các yếu tố không thuận lợi như:

- Giá xăng dầu luôn ở mức cao, biến động bất thường khó dự đoán, trong năm 2022 ghi nhận mức giá xăng dầu lập đỉnh trên 30.000đ/lít ở giai đoạn cuối tháng 6, đầu tháng 7.

- Chiết khấu thay đổi thường xuyên, có những lúc chiết khấu về âm diễn biến trong khoảng thời gian dài bắt đầu từ Quý III đến hết năm.

- Tình hình nguồn cung khan hiếm và không ổn định, có những thời điểm không có hàng. Thời điểm hàng hóa khó khăn nhất diễn ra trong tháng 10 năm 2022 có những cửa hàng không có hàng để bán.

- Tổng doanh thu trong năm 2022 đạt 3.171.994.656.000 đồng tăng 19,4% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 72,71% kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân do năm 2022 là năm các cửa hàng bán lẻ gặp khó khăn nhất vì lý do hàng hóa bất ổn trên thị trường, khan hiếm cục bộ, có những thời điểm gần như không có hàng để cung cấp ra thị trường (đỉnh điểm nhất là tháng 10 năm 2022).

2. Tình hình tài chính năm 2022

2.1. Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	2020 (Trđ)	2021 (Trđ)	2022 (Trđ)	Tăng/giảm 2022/2021 (%)	Tăng/giảm 2021/2020 (%)
Tài sản ngắn hạn	156.572	261.272	464.337	78%	67%
Tài sản dài hạn	23.856	25.776	37.000	44%	8%
Tổng tài sản	180.428	287.049	501.337	75%	59%
Nợ phải trả	48.797	136.180	342.856	152%	179%
Nợ ngắn hạn	47.396	134.494	338.018	151%	184%
Nợ dài hạn	1.400	1.685	4.839	187%	20%
Vốn chủ sở hữu	131.631	150.869	158.481	5%	15%
Tổng nguồn vốn	180.428	287.049	501.337	75%	59%

* Tài sản ngắn hạn năm 2022: 464,337 tỷ đồng, chiếm 92% tổng tài sản, chủ yếu là tiền, các khoản phải thu ngắn hạn, đầu tư tài chính ngắn hạn và hàng tồn kho.

* Tài sản dài hạn: 37 tỷ đồng chiếm 7% tổng tài sản.

* Nợ phải trả: Tổng dư nợ phải trả tại ngày 31/12/2021: 342,856 tỷ đồng chiếm 68% tổng nguồn vốn, tăng 152% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó tiền nợ vay: 319,458 tỷ đồng chiếm 93,18% nợ phải trả.

* Số dư nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng: 97,631 tỷ đồng chiếm 19,47% tổng tài sản, tăng 16,45% so với cùng kỳ năm 2021. Đối với công nợ tồn đọng khó thu hồi, trong năm công ty đã trích lập dự phòng 4,619 tỷ, tổng số dự phòng đã trích tính đến thời điểm 31/12/2022 là 6,328 tỷ đồng. Trong đó có khoản công nợ phải thu tiền hàng bị biến thủ bởi ông Nguyễn Xuân Toàn được phát hiện vào tháng 11 năm 2019. Theo bản án số 09/2022/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, số tiền ông Nguyễn Xuân Toàn phải bồi thường cho Công ty là 3.913.807.794 VNĐ. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với tỷ lệ 100% cho khoản công nợ này.

* Vốn chủ sở hữu năm 2022: 158,481 tỷ đồng chiếm 32% tổng nguồn vốn. Trong đó số dư các quỹ lần lượt là:

- Vốn góp của chủ sở hữu: 41,596 tỷ đồng
- Quỹ đầu tư phát triển: 12,323 tỷ đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối: 83,967 tỷ đồng

* Qua cơ cấu tài chính trên cho thấy:

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xăng, dầu, gas,... Do đó, tài sản chủ yếu là tài sản ngắn hạn, chiếm 92% tổng tài sản (chủ yếu hàng tồn kho, nợ phải thu, đầu tư tài chính ngắn hạn).

Nguồn vốn chủ yếu tài trợ cho hoạt động kinh doanh là nguồn vốn vay, chiếm 93,18% nợ phải trả. Số dư công nợ phải thu của khách hàng tăng 16,45% so với năm 2021 và chiếm 19,47% tổng tài sản.

3. Những giải pháp điều hành nổi bật trong năm 2022:

*** Công tác kinh doanh:** Thực hiện chiến lược phát triển bền vững, thông qua các mục tiêu cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác Marketing, giữ vững các khách hàng truyền thống và tìm kiếm nguồn khách hàng mới;
- Tăng cường chất lượng dịch vụ bán hàng, đảm bảo chất lượng, số lượng để giữ vững thương hiệu;
- Theo dõi sát, nắm bắt kịp thời tình hình biến động giá cả xăng dầu để điều hành dự trữ hàng hóa hợp lý, cơ hội tăng thêm lợi nhuận;
- Phối hợp chặt chẽ với nhà cung cấp, thường xuyên kiểm tra để đảm bảo số lượng, chất lượng bán cho khách hàng;
- Tiếp tục tích cực tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm khách hàng mới để tăng sản lượng, tăng doanh thu;
- Tìm kiếm thêm những nguồn hàng mới có giá tốt nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và tính hợp pháp.
- Đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng cơ bản: sửa chữa lại toàn bộ các cửa hàng cho khang trang, sáng đẹp để nhận diện thương hiệu thu hút khách hàng.

*** Công tác quản lý, điều hành:**

- Tăng cường chất lượng quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát;
- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông;
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;
- Đưa Công nghệ thông tin vào việc điều hành và quản lý kinh doanh; đầu tư và phát triển hệ thống phần mềm quản trị công tác kinh doanh;
- Tăng cường công tác kiểm tra phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nhằm tạo môi trường kinh doanh an toàn, văn minh;

*** Công tác nhân sự:**

- Ổn định và phát triển thêm nhân sự đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường đào tạo nâng cao chất lượng lực lượng cán bộ quản lý, lực lượng kế thừa;
- Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của công ty, bổ sung nhân lực phụ trách Marketing để hỗ trợ mục tiêu phát triển khách hàng mới;
- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng nhu cầu công tác trước mắt và lâu dài;
- Hoàn thiện chính sách lương, cơ cấu nhân sự, phân công ca kíp hợp lý đảm bảo sức khỏe cho người lao động tái sản xuất;
- Đảm bảo thu nhập của người lao động tương xứng với kết quả lao động giúp người lao động yên tâm công tác trong môi trường làm việc công bằng và có tính cạnh tranh.

4. Thành quả kinh doanh đạt được trong năm 2022:

Trong năm 2022, mặc dù tình kinh doanh còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm; nguồn hàng không ổn định, có thời điểm không có hàng để bán, chiết khấu bằng không hoặc âm làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng quản trị và tinh thần làm việc có trách nhiệm của Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm, tận tâm với công việc, trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Hơn thế, Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã mang lại những kết quả tích cực trong hoạt động kinh doanh như:

Doanh thu trong năm 2022 đạt 3.172 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp năm 2022 đạt 74,291 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 9,262 tỷ đồng.

5. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

STT	Các chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị tính	Năm 2023
I.	Sản lượng		
1	Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	178.236.000
2	Gas chất đốt	Kg	300.000
3	Dầu nhờn	Lít	200.000
II.	Tài chính		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.432

2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,836
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	15,069
4	Phân phối cổ tức: dự kiến chia cổ tức cho cổ đông từ nguồn lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu	Tỷ đồng	

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hoạt động của Công ty:

Năm 2022 là một năm chịu những ảnh hưởng tiêu cực do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài, tình hình xăng dầu không ổn định. Đứng trước những khó khăn trên, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành mở rộng thị trường kinh doanh, chú trọng và đầu tư vào quy trình bán hàng và chăm sóc khách hàng làm nền tảng để ổn định và phát triển bền vững trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn. Nhìn lại kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 cho thấy tính hiệu quả của quá trình định hướng và chủ trương kinh doanh của HĐQT dành cho Ban điều hành trong những thời điểm khó khăn: Tổng doanh thu năm 2022 đạt 72,7% so với kế hoạch đặt ra. Tổng sản lượng trong năm 2022 đạt 52,86% so với kế hoạch đặt ra, giảm 130,44 triệu lít xăng dầu các loại so với cùng kỳ năm 2021. Lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 11,904 tỷ đồng đạt 39,68% so với kế hoạch, giảm 51,43% so với cùng kỳ năm 2021.

2. Đánh giá về hoạt động của ban điều hành:

Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị cùng Ban Điều hành đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, cùng nỗ lực chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành luôn có sự nhất trí cao, thống nhất điều hành, đưa ra những giải pháp, quyết sách phù hợp trong từng trường hợp. Sự ổn định và phát triển của Công ty trong năm 2022 có phần đóng góp rất quan trọng từ những nỗ lực và các giải pháp điều hành của Ban Điều hành.

3. Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2022:

Trong năm qua hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, luôn có sự đồng

CO
CO
TU
VA
B
VHX

thuận rất cao của Hội đồng quản trị, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

4. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị năm 2023:

* Về cơ cấu Nhân sự Hội đồng quản trị:

Năm 2023 là năm hết nhiệm kỳ 5 năm 2018 – 2022 của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty. Việc bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027 sẽ được tiến hành tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

* Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023

Năm 2023, HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác chỉ đạo tập trung một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Chỉ đạo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo quy định; xây dựng định hướng, chủ trương để thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024;
- Sát sao và kịp thời trong công tác giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao;
- Chỉ đạo Ban điều hành củng cố lại bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng, kiến thức ngành nghề đối với nhân sự, chuyên nghiệp trong tác phong làm việc; phong cách phục vụ khách hàng;
- Chỉ đạo chủ trương mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBNV trong Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị

1.1. Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thanh Hoa	Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Hoàng Huynh	Thành viên HĐQT
Ông Phạm Văn Nam	Thành viên HĐQT – Không điều hành
Ông Lê Minh Khuê	Thành viên HĐQT – Không điều hành
Ông Nguyễn Hoàng Linh	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022 (Bao gồm các Nghị quyết được thông qua bằng hình thức tổ chức cuộc họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản):

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	95/2022/QĐ- HĐQTCĐ	02/03/2022	Miễn nhiệm chức vụ Thư ký Công ty đối với bà Ngô Dạ Ngân	100%
02	96/2022/QĐ- HĐQTCĐ	02/03/2022	Bổ nhiệm chức vụ Thư ký Công ty đối với bà Trần Thị Hương	100%
03	104/2022/NQ- HĐQTCĐ	04/3/2022	Thông qua phương án nhân sự, kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2022	100%
04	105/2022/QĐ- HĐQTCĐ	06/03/2022	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc, người đại diện pháp luật đối với ông Vũ Hoàng Huynh kể từ ngày 06/03/2022	100%
05	106/2022/QĐ- HĐQTCĐ	06/03/2022	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, người đại diện pháp luật đối với ông Nguyễn Hoàng Linh kể từ ngày 06/03/2022	100%
06	107/2022/QĐ- HĐQTCĐ	04/03/2022	Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty đối với bà Nguyễn Thanh Hoa kể từ ngày 04/03/2022	100%
07	108/2022/QĐ- HĐQTCĐ	06/03/2022	Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty đối với ông Vũ Hoàng Huynh kể từ ngày 06/03/2022	100%

08	290/2022/NQ-HĐQTCĐ	16/06/2022	Thông qua phương án mua lại cổ phần của các công ty, tổ chức, cá nhân sở hữu cổ phần của Công ty CP thương mại Long Thành	80%
09	297/2022/QĐ-HĐQTCĐ	24/06/2022	Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc công ty đối với ông Vũ Hoàng Huynh	100%
10	298/2022/QĐ-HĐQTCĐ	24/06/2022	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Bùi Thị Ngọc Diễm	100%
11	299/2022/QĐ-HĐQTCĐ	24/06/2022	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Vũ Thị Kim Thanh	80%
12	312/2022/NQ-HĐQTCĐ	28/6/2022	Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với việc vay vốn, bảo lãnh của Công ty tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Đồng Nai và ngân hàng BIDV chi nhánh Nam Đồng Nai.	100%
13	346/2022/NQ-HĐQTCĐ	18/07/2022	Thông qua việc thành lập CHXD Định Quán – Chi nhánh Công ty CP Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai	80%
14	471/2022/NQ-HĐQTCĐ	28/09/2022	Góp vốn vào Công ty TNHH MTV Sầu riêng Tây Nguyên và cử người đại diện quản lý phần vốn góp	80%
15	551/2022/NQ-HĐQT-CĐ	31/10/2022	Thông quan việc mua quyền sở hữu tài sản (cửa hàng xăng dầu) gắn liền trên đất và thành lập	80%

			CHXD Suối Nho - Chi nhánh Công ty CP Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai	
16	614/2022/NQ-HĐQTCD	01/12/2022	Đồng ý cho Công ty CP Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tiếp cận vay vốn lãi suất thấp phục vụ cho hoạt động kinh doanh.	80%

1.3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công việc quản lý, điều hành của Ban điều hành. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ và cuộc họp khác của Ban điều hành, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

Công tác giám sát Ban điều hành và quản trị rủi ro nói chung và việc tuân thủ các quy định của công ty trong năm 2022 được triển khai có hệ thống chặt chẽ. Đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

HĐQT trực tiếp làm việc và trao đổi với Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến việc triển khai hoạt động kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty; tiếp thu những kiến nghị, đề xuất của Ban điều hành và đã có những quyết sách kịp thời, phù hợp với tình hình chung của thị trường.

Kết quả giám sát HĐQT nhận thấy Ban Giám đốc và các cán bộ khác trong Công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định về chế độ đối với người lao động trong Công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Bà Vũ Thị Maj Phương	Trưởng Ban kiểm soát	14.42%
2	Bà Nguyễn Thị Thắm	Thành viên Ban kiểm soát	0%
3	Bà Trần Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban kiểm soát	0%

2.2. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Trong năm 2022, BKS đã đề ra các chương trình hành động cụ thể:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty kịp thời, khách quan, đánh giá độ tin cậy của số liệu, kiến nghị và đề xuất với Công ty trong công tác tài chính, kế toán, thống kê và quản trị doanh nghiệp. Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm soát sử dụng các nguồn lực của Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và mục tiêu quản lý đã đề ra.

2.3. Báo cáo kết quả làm việc của Ban kiểm soát

*** Kết quả công tác quản trị, điều hành**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các giải pháp phù hợp, phát huy nội lực, nhất là sự tích cực, năng động, sáng tạo, nhạy bén của CBCNV trong việc nắm bắt thị trường, chọn nguồn cung cấp, tận dụng thời cơ, góp phần mang lại hiệu quả tốt trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh việc tạo ra kết quả sản xuất kinh doanh cao, HĐQT cũng tuân thủ, chấp hành tốt theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2022, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế Công ty tuy không đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đặt ra, nhưng với tình hình khó khăn thực tế năm 2022 thì đều thể hiện sự cố gắng nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong giai đoạn tái cơ cấu, đầu tư bộ máy công ty và phát triển thị trường.

*** Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

- Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính năm 2022 phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty phản ánh trung thực, đầy đủ và hợp lý các vấn đề trọng yếu tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty

3. Giao dịch, tiền lương và các khoản lợi ích khác HĐQT, BKS, BGĐ

3.1. Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác HĐQT, BKS, BGĐ

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.

3.2. Thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty được thành lập và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên sàn chứng khoán Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là BMF. Cơ cấu điều hành và quản trị Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BĐH luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (KIỂM TOÁN)

Ý kiến của kiểm toán viên: “theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1. Bảng cân đối kế toán (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
4. Thuyết minh báo cáo tài chính (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai.

Trân trọng!.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (CBTT)
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (CBTT)
- TV HĐQT (báo cáo)
- Trưởng BKS (báo cáo)
- Phòng Kế toán (lưu)
- Phòng TC-HC (lưu)



Nguyễn Thanh Hoa